

Số: 85 /KH-UBND

Thanh Hoá, ngày 04 tháng 4 năm 2019

KẾ HOẠCH

Phòng, chống bệnh Cúm gia cầm trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa giai đoạn 2019-2025

Thực hiện Quyết định số 172/QĐ-TTg ngày 13/02/2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Kế hoạch quốc gia phòng, chống bệnh Cúm gia cầm giai đoạn 2019-2025; UBND tỉnh ban hành Kế hoạch Phòng, chống bệnh Cúm gia cầm trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa giai đoạn 2019-2025 với các nội dung chính sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích: Chủ động ngăn chặn, phòng, chống hiệu quả, không để dịch bệnh Cúm gia cầm (CGC) xảy ra và lây lan; chủ động giám sát, khống chế, dập tắt dịch bệnh ngay khi còn ở diện hẹp; tạo điều kiện cho việc xây dựng thành công các vùng, các chuỗi cơ sở chăn nuôi gia cầm an toàn dịch bệnh nhằm đảm bảo an toàn cho sản xuất chăn nuôi, bảo vệ sức khỏe người dân gắn với phát triển kinh tế xã hội bền vững của tỉnh.

2. Yêu cầu

- Chấp hành đầy đủ, nghiêm túc Luật Thú y ngày 19/6/2015; Nghị định số 35/2016/NĐ-CP ngày 15/5/2016 của Chính phủ về quy định chi tiết một số điều của Luật Thú y và các chỉ đạo, hướng dẫn của Bộ Nông nghiệp và PTNT tại Thông tư số 04/TT-BNNPTNT ngày 10/5/2016, Thông tư số 07/TT-BNNPTNT ngày 31/5/2016, Thông tư số 09/TT-BNNPTNT ngày 01/6/2016 và các quy định pháp luật khác liên quan.

- Ngăn chặn không để các nhánh, các chủng vi rút mới nguy hiểm xâm nhiễm vào và lây lan rộng trên địa bàn tỉnh; tổ chức tiêm phòng đạt tỷ lệ tối thiểu 80% tổng đàn thuộc diện tiêm.

- Xây dựng các vùng, chuỗi sản xuất gia cầm, sản phẩm gia cầm an toàn dịch bệnh theo khuyến cáo của OIE, giảm thiểu hoặc không để phát sinh các ca bệnh CGC ở người do nhiễm các chủng vi rút cúm nguy hiểm (H5 và H7).

III. NỘI DUNG CHÍNH CỦA KẾ HOẠCH

1. Nhiệm vụ

- Phân vùng nguy cơ (cấp huyện) để có cơ sở xây dựng các biện pháp và bố trí các nguồn lực tổ chức các hoạt động kiểm soát, phòng chống bệnh cúm gia cầm hiệu quả phù hợp với đặc điểm dịch bệnh và tình hình thực tế tại các địa phương.

- Tổ chức chủ động giám sát dịch bệnh để kịp thời phát hiện, cảnh báo sớm và xử lý triệt để ổ dịch ngay từ khi mới phát hiện, không để lây lan ra diện rộng;

xác định chính xác chủng loại vi rút cúm lưu hành để có cơ sở lựa chọn chủng loại vắc xin phù hợp cho công tác phòng dịch bệnh CGC.

- Xử lý ổ dịch CGC theo quy định của Luật thú y và các văn bản hướng dẫn thi hành luật.

- Tiêm vắc xin phòng bệnh cho đàn gia cầm thuộc diện tiêm phòng; tiêm phòng bao vây khi xuất hiện dịch bệnh CGC.

- Tổ chức quản lý và kiểm soát chặt chẽ việc vận chuyển động vật, sản phẩm động vật; đặc biệt là kiểm soát vận chuyển qua biên giới; tổ chức phòng, chống nhập lậu gia cầm, sản phẩm gia cầm vào tỉnh Thanh Hóa từ nước ngoài (Qua các cửa khẩu, hàng không, đường biển); kiểm soát áp nở gia cầm, kiểm soát giết mổ gia cầm bảo đảm an toàn thực phẩm và an toàn dịch bệnh.

- Tập trung và đẩy mạnh công tác xây dựng vùng, cơ sở, chuỗi các cơ sở chăn nuôi gia cầm, sản xuất sản phẩm gia cầm an toàn bệnh CGC để phục vụ nhu cầu tiêu dùng trong nước và xuất khẩu.

- Tổ chức nghiên cứu xác định đặc điểm dịch tễ và các yếu tố nguy cơ và quy luật phát sinh, lây lan dịch bệnh, nghiên cứu kinh tế dịch tễ đánh giá tổn thất về kinh tế, chi phí cho công tác phòng, chống dịch bệnh CGC; nghiên cứu, đánh giá lưu hành vi rút CGC; đánh giá hiệu lực và lựa chọn chủng loại vắc xin phù hợp, hiệu quả với từng chủng, nhánh vi rút CGC.

- Chú trọng công tác thông tin, tuyên truyền nâng cao nhận thức, thay đổi hành vi; vận động người dân tự giác báo cáo khi phát hiện gia cầm bị bệnh, gia cầm nghi mắc bệnh CGC, giảm thiểu các hành vi làm dịch phát sinh và lây lan dịch bệnh; thực hiện vệ sinh, tiêu độc khử trùng để tiêu diệt tác nhân gây bệnh trong môi trường chăn nuôi; đẩy mạnh áp dụng các biện pháp an toàn sinh học trong chăn nuôi và các biện pháp chủ động phòng bệnh.

2. Một số biện pháp cụ thể

2.1. Phân vùng để có cơ sở kiểm soát có hiệu quả dịch bệnh CGC

Nguyên tắc phân vùng nguy cơ (cấp huyện) dựa trên các tiêu chí:

- Huyện giáp biên giới với các nước láng giềng.

- Số ổ dịch CGC xảy ra trên địa bàn cấp huyện trong 5 năm (2014 - 2018) hoặc có ổ dịch CGC xảy ra tại huyện trong năm đánh giá chuyển đổi huyện nguy cơ.

- Tỷ lệ lưu hành vi rút CGC có khả năng gây ra dịch bệnh ở gia cầm và ở người (H5, H7, H9) qua kết quả giám sát chủ động trong 5 năm (2014 - 2018) hoặc có ổ dịch CGC xảy ra tại huyện trong năm đánh giá chuyển đổi huyện nguy cơ.

- Cơ cấu, tổng đàn gia cầm (bao gồm cả tổng đàn vịt).

a) Huyện nguy cơ cao: Huyện nguy cơ cao bao gồm những huyện có tối thiểu một trong những tiêu chí sau:

- Các huyện biên giới.

- Có từ 02 lần xuất hiện ổ dịch CGC trong 5 năm qua (2014 - 2018) hoặc có ổ dịch CGC xảy ra tại huyện trong năm đánh giá chuyển đổi huyện nguy cơ.

- Có từ 02 lần phát hiện vi rút CGC (chủng A/H5N1, A/H5N6) trong 5 năm qua (2014 - 2018) hoặc 02 lần phát hiện vi rút trong năm đánh giá chuyển đổi huyện nguy cơ.

- Có tổng số hộ chăn nuôi gia cầm, số gia cầm, số hộ nuôi vịt và tổng đàn vịt có số lượng lớn, cụ thể huyện có: Trên 3.000 hộ chăn nuôi gia cầm, trên 100.000 con gia cầm, trên 100 hộ nuôi vịt, trên 11.000 con vịt.

* Danh sách 17 huyện nguy cơ cao về CGC theo Phụ lục đính kèm.

b) Huyện nguy cơ thấp: Huyện nguy cơ thấp bao gồm những huyện có tối thiểu một trong những tiêu chí sau:

- Không có ổ dịch CGC xảy ra trong 5 năm qua (2014 - 2018) hoặc trong năm đánh giá chuyển đổi huyện nguy cơ.

- Có không quá 01 lần phát hiện vi rút CGC (chủng A/H5N1, A/H5N6) trong 5 năm qua (2014 - 2018) hoặc trong năm đánh giá chuyển đổi huyện nguy cơ.

- Có tổng số hộ chăn nuôi gia cầm, số gia cầm, số hộ nuôi vịt và tổng đàn vịt có số lượng thấp, cụ thể huyện có: Dưới 3.000 hộ chăn nuôi gia cầm, dưới 100.000 con gia cầm, dưới 100 hộ nuôi vịt, dưới 11.000 con vịt.

- Có chuỗi chăn nuôi gia cầm bảo đảm an toàn dịch bệnh.

- Các huyện đã được công nhận vùng an toàn đối với bệnh CGC.

* Danh sách 10 huyện nguy cơ thấp về CGC theo Phụ lục đính kèm.

c) Chuyển đổi huyện nguy cơ: Hằng năm, căn cứ tiêu chí phân vùng huyện nguy cơ nêu trên, Chi cục Thú y tỉnh quyết định việc chuyển đổi giữa các vùng nguy cơ; lập danh sách các huyện nguy cơ cao, nguy cơ thấp gửi Cục Thú y để theo dõi, giám sát; trường hợp thấy cần thiết, Cục Thú y sẽ quyết định việc phân vùng nguy cơ cho phù hợp với tình hình dịch bệnh chung của cả nước.

2.2. Giám sát dịch bệnh

2.2.1. Giám sát tại huyện nguy cơ cao

a) Giám sát bị động

- Đàn gia cầm nuôi có biểu hiện nghi ngờ bệnh CGC phải được lấy mẫu để xét nghiệm vi rút CGC và chẩn đoán phân biệt.

- Đàn gia cầm nghi có tiếp xúc với đàn gia cầm mắc bệnh CGC phải được giám sát, lấy mẫu xét nghiệm vi rút CGC.

- Chim hoang dã gần khu dân cư hoặc động vật mắc bệnh CGC tại trang trại, gia trại bị ốm, chết không rõ nguyên nhân phải được gửi bệnh phẩm xét nghiệm vi rút CGC.

- Kinh phí lấy mẫu, gửi mẫu, chẩn đoán xét nghiệm được lấy từ nguồn ngân sách địa phương cấp huyện.

b) Giám sát chủ động

- Giám sát sau tiêm phòng và kinh phí giám sát lưu hành vi rút CGC do Chi cục Thú y xây dựng và trình UBND tỉnh xem xét, phê duyệt.

- Giám sát lưu hành vi rút CGC ở cấp quốc gia do Cục Thú y hỗ trợ tỉnh để tổ chức thực hiện hằng năm.

2.2.2. Giám sát tại huyện nguy cơ thấp

- Tổ chức chủ động lấy mẫu giám sát ở tất cả các vùng, cơ sở an toàn dịch bệnh để tạo điều kiện cho việc xây dựng thành công các vùng, chuỗi cơ sở chăn nuôi gia cầm an toàn dịch bệnh, nhằm đáp ứng tiêu dùng trong tỉnh, trong nước, xuất khẩu gia cầm và sản phẩm gia cầm.

- Giám sát lưu hành vi rút CGC và giám sát sau tiêm phòng tại vùng an toàn dịch bệnh, vùng đệm của cơ sở an toàn dịch bệnh.

- Giám sát lưu hành vi rút CGC tại cơ sở an toàn dịch bệnh. Doanh nghiệp, chủ cơ sở chăn nuôi gia cầm an toàn dịch bệnh chi trả kinh phí cho hoạt động giám sát này.

2.3. Xử lý ổ dịch: Thực hiện việc xử lý ổ dịch theo quy định của Luật thú y và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Thú y.

2.4. Tiêm vắc xin phòng bệnh: Tổ chức tiêm phòng vắc xin Cúm gia cầm định kỳ một năm 2 lần theo Kế hoạch cho đàn gia cầm nuôi nhỏ lẻ; tiêm phòng bao vây ổ dịch CGC; tiêm phòng vắc xin thường xuyên cho đàn gia cầm đến tuổi tiêm phòng trong các gia trại, trang trại chăn nuôi tập chung.

2.5. Kiểm dịch vận chuyển động vật, sản phẩm động vật; quản lý, kiểm soát chợ buôn bán gia cầm sống

2.5.1. Kiểm soát vận chuyển trong nước, quản lý, kiểm soát chợ buôn bán gia cầm sống

- Thực hiện việc kiểm soát vận chuyển gia cầm, sản phẩm gia cầm ra khỏi địa bàn cấp tỉnh theo quy định của Luật Thú y và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Thú y; trọng tâm là tăng cường phối hợp với lực lượng Quản lý thị trường, Cảnh sát giao thông, Kiểm lâm... và chính quyền địa phương để kiểm tra, giám sát việc vận chuyển động vật và sản phẩm động vật tại các Trạm kiểm dịch đầu mối giao thông, các chợ buôn bán gia cầm cũng như tại các địa bàn cơ sở có nguy cơ cao.

- Xây dựng hệ thống và cấp mã nhận dạng cho các trang trại chăn nuôi, tạo thuận lợi cho việc truy xuất nguồn gốc gia cầm, sản phẩm gia cầm.

2.5.2. Kiểm soát buôn bán, vận chuyển qua biên giới

- Kiểm soát chặt chẽ hoạt động vận chuyển hàng hóa trên biên giới nhất là tại các cửa khẩu, cảng biển để ngăn chặn kịp thời việc vận chuyển, nhập lậu gia cầm, sản phẩm gia cầm vào hoặc qua địa bàn tỉnh.

- Tất cả các lô hàng gia cầm, sản phẩm gia cầm nhập lậu, không rõ nguồn gốc nếu bị bắt giữ phải được tiến hành lấy mẫu xét nghiệm CGC và xử lý theo quy định của pháp luật.

- Những huyện, thị xã, thành phố không có đường biên giới, không có cảng biển nếu phát hiện gia cầm, sản phẩm gia cầm nhập lậu đi qua địa bàn cần kiên quyết xử lý theo quy định của pháp luật.

- Tổ chức công tác truyền thông về nguy cơ đối với sức khỏe cộng đồng, an toàn dịch bệnh, tác hại đối với nền kinh tế, ngành chăn nuôi,... do hoạt động buôn bán, vận chuyển lậu gia cầm, sản phẩm gia cầm gây ra.

2.6. Kiểm soát giết mổ gia cầm: Thực hiện theo quy định tại Thông tư số 09/2016/TT-BNNPTNT ngày 01/6/2016 của Bộ NN&PTNT về kiểm soát giết mổ và kiểm tra vệ sinh thú y.

2.7. Kiểm soát áp nở gia cầm: Thực hiện theo quy định của pháp luật hiện hành về quản lý chăn nuôi và áp nở gia cầm.

2.8. Vệ sinh tiêu độc khử trùng

- Đối với các trang trại chăn nuôi quy mô công nghiệp: Hướng dẫn thực hiện tốt các biện pháp chăn nuôi an toàn sinh học, thực hành chăn nuôi tốt.

- Đối với các hộ chăn nuôi, gia trại: Hướng dẫn thường xuyên thực hiện tốt các biện pháp vệ sinh, phun thuốc sát trùng, tiêu độc nhằm tiêu diệt các loại mầm bệnh, trong đó có vi rút CGC.

- Định kỳ tổ chức vệ sinh, khử trùng, tiêu độc tại các khu vực chăn nuôi, các chợ, điểm buôn bán, giết mổ gia cầm và các sản phẩm của gia cầm bằng vôi bột hoặc hóa chất; thực hiện vệ sinh, khử trùng tiêu độc sau mỗi buổi họp chợ, mỗi ca giết mổ gia cầm; vệ sinh, khử trùng, tiêu độc đối với người, phương tiện ra vào khu vực chăn nuôi theo đúng quy trình kỹ thuật chăn nuôi, vệ sinh phòng dịch.

Thực hiện các đợt tiêu độc khử trùng môi trường do Bộ Nông nghiệp và PTNT quyết định và chỉ đạo (khoảng 2 đến 3 đợt/năm). Ngoài ra căn cứ tình hình thực tế, giao Sở Nông nghiệp và PTNT tham mưu cho UBND tỉnh triển khai thực hiện vệ sinh, tiêu độc khử trùng để tiêu diệt tác nhân gây bệnh trong môi trường chăn nuôi (nếu thấy cần thiết).

2.9. Xây dựng vùng, chuỗi cơ sở chăn nuôi an toàn dịch bệnh CGC: Định kỳ hằng năm, tổ chức hướng dẫn xây dựng vùng, chuỗi cơ sở sản xuất các sản phẩm chăn nuôi gia cầm đạt tiêu chuẩn an toàn dịch bệnh; phấn đấu đến năm 2025, có ít nhất 03 vùng (cấp huyện) đạt tiêu chuẩn an toàn dịch bệnh nhằm đáp ứng tiêu dùng trong nước và xuất khẩu gia cầm và sản phẩm gia cầm.

- Xây dựng các chính sách khuyến khích, hỗ trợ phát triển vùng, cơ sở an toàn dịch bệnh; đồng thời hướng dẫn các địa phương, các tổ chức, doanh nghiệp có tiềm năng xây dựng các chuỗi sản xuất các sản phẩm chăn nuôi gia cầm đạt tiêu chuẩn an toàn dịch bệnh để tiêu dùng trong nước và xuất khẩu.

- Chủ động lấy mẫu giám sát theo tiêu chuẩn của OIE ở tất cả (100%) vùng, cơ sở an toàn dịch bệnh bảo đảm không có mầm bệnh CGC để xây dựng thành công các vùng, các chuỗi cơ sở chăn nuôi gia cầm an toàn dịch bệnh phục vụ tiêu dùng trong nước và xuất khẩu.

- Hỗ trợ tìm kiếm, đàm phán với các nước để thúc đẩy xuất khẩu các sản phẩm gia cầm sang các nước.

- Hướng dẫn thực hiện việc duy trì trạng thái an toàn bệnh CGC đối với các cơ sở đã được công nhận.

2.10. Tuyên truyền nâng cao nhận thức, thay đổi hành vi

Tiếp tục tuyên truyền để doanh nghiệp, người chăn nuôi chủ động xác định nguy cơ dịch tái phát trên diện rộng, nguy cơ lây truyền qua vận chuyển gia cầm qua biên giới; áp dụng các biện pháp chăn nuôi an toàn sinh học; không sử dụng giống gia cầm không rõ nguồn gốc, gia cầm, sản phẩm gia cầm chưa qua kiểm dịch; sử dụng thịt gia cầm phải nấu chín, không ăn tiết canh; vận động người dân tự giác báo cáo khi phát hiện gia cầm bị bệnh, gia cầm nghi mắc bệnh CGC, giảm thiểu các hành vi làm dịch phát sinh và lây lan dịch bệnh...

Lựa chọn hình thức tuyên truyền phù hợp trên các phương tiện thông tin đại chúng và hệ thống thông tin cơ sở, tổ chức các buổi tọa đàm hoặc viết thông điệp ngắn; xây dựng, in ấn tờ gấp, biển quảng cáo phân phát cho người chăn nuôi, dán ở nơi công cộng (chợ, nơi hội họp ở cấp thôn, xã).

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH

Hàng năm, Sở Nông nghiệp và PTNT chỉ đạo Chi cục Thú y xây dựng dự toán kinh phí thực hiện Kế hoạch Phòng, chống bệnh Cúm gia cầm trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa, gửi Sở Tài chính thẩm định, trình Chủ tịch UBND tỉnh xem xét, quyết định.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban Chỉ đạo phòng, chống dịch bệnh gia súc, gia cầm và các bệnh lây từ động vật sang người tỉnh Thanh Hóa

Ban Chỉ đạo, thành viên Ban Chỉ đạo phòng, chống dịch bệnh gia súc, gia cầm và các bệnh lây từ động vật sang người tỉnh Thanh Hóa theo chức năng, nhiệm vụ và địa bàn được phân công tăng cường theo dõi, chỉ đạo, đôn đốc, kiểm tra các địa phương, đơn vị thực hiện hiệu quả các nội dung, nhiệm vụ của Kế hoạch này. Tùy tính chất, mức độ và tình hình thực tế, diễn biến của dịch bệnh CGC, Ban Chỉ đạo, thành viên Ban Chỉ đạo tham mưu cho UBND tỉnh để chỉ đạo các sở, ngành và UBND các huyện, thị xã, thành phố triển khai các biện pháp bổ sung cho phù hợp.

2. Sở Nông nghiệp và PTNT

- Tham mưu cho UBND tỉnh chỉ đạo hoặc chủ động tổ chức triển khai thực hiện công tác phòng, chống dịch bệnh CGC trên địa bàn toàn tỉnh theo thẩm quyền. Hàng năm xây dựng kế hoạch giám sát gia phù hợp với tình hình dịch bệnh, từng vùng. Tổ chức thực hiện công tác giám sát chủ động, giám sát bị động bệnh Cúm gia cầm trên địa bàn tỉnh.

- Phối hợp với Cục Thú y đánh giá, phân loại vùng nguy cơ CGC A/H5, A/H7 của từng huyện, thị xã, thành phố trên địa bàn tỉnh và thông báo bằng văn bản để các đơn vị có căn cứ xây dựng kế hoạch phòng chống dịch CGC cho năm kế tiếp.

- Tổ chức tập huấn, hướng dẫn xây dựng các chuỗi của các vùng sản xuất các sản phẩm gia cầm an toàn dịch bệnh để phục vụ xuất khẩu; đôn đốc, hướng dẫn, duy trì trạng thái an toàn bệnh CGC đối với các cơ sở đã được công nhận.

- Chỉ đạo Chi cục Thú y phối hợp với các huyện, thị xã, thành phố tổ chức điều tra ổ dịch; thường xuyên theo dõi biến đổi của vi rút CGC và báo cáo Cục Thú y có hướng dẫn sử dụng vắc xin phù hợp. Chủ động xây dựng kế hoạch, phương án, chuẩn bị đầy đủ, cung ứng kịp thời vật tư, hóa chất, vắc xin... phục vụ công tác phòng chống dịch CGC trên địa bàn tỉnh.

- Chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc các huyện, thị xã, thành phố thực hiện quyết liệt, nghiêm túc công tác phòng, chống dịch CGC; kiên quyết không để dịch bệnh CGC phát sinh, phát triển.

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành cấp tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố và các đơn vị liên quan thực hiện hiệu quả công tác tuyên truyền, truyền thông; hướng dẫn và áp dụng biện pháp chăn nuôi an toàn theo quy trình thực hành chăn nuôi tốt (VietGAHP).

- Phối hợp với UBND các huyện, thị xã, thành phố tăng cường kiểm tra, giám sát hoạt động sản xuất, kinh doanh con giống gia cầm, đặc biệt đối với cơ sở ấp nở trứng gia cầm. Thực hiện nghiêm công tác kiểm dịch, kiểm soát giết mổ, kiểm tra vệ sinh thú y tại các cơ sở chăn nuôi, giết mổ, bảo quản, chế biến, kinh doanh gia cầm; kiên quyết xử lý nghiêm đối với các trường hợp vi phạm.

- Nghiên cứu, thí điểm và lựa chọn biện pháp tối ưu trong việc cách ly, có giải pháp hữu hiệu trong việc ngăn chặn lây lan đối với gia cầm trong cùng chuồng nuôi, trại nuôi làm cơ sở nghiên cứu trên các loại gia súc khác, giảm thiểu thiệt hại cho người chăn nuôi. Triển khai thực hiện thí điểm mô hình đăng ký, khai báo cơ sở chăn nuôi, từng bước hoàn thiện hệ thống cơ sở dữ liệu trang trại chăn nuôi trên địa bàn tỉnh.

3. Sở Tài chính theo chức năng nhiệm vụ được giao có trách nhiệm cân đối, bố trí và thẩm định dự toán kinh phí hoạt động phòng, chống dịch CGC; kinh phí tiêm phòng gia súc, gia cầm trên địa bàn tỉnh theo đúng quy định và chỉ đạo của UBND tỉnh.

4. Sở Công Thương phối hợp với Sở Nông nghiệp và PTNT kiểm tra công tác phòng, chống dịch cúm gia cầm trên địa bàn tỉnh; tăng cường công tác khuyến công, khuyến thương và phối hợp hướng dẫn các doanh nghiệp và các cơ sở giết mổ gia súc, gia cầm tập trung, cơ sở tập trung giết mổ cải tiến thiết bị kỹ thuật để nâng cao hiệu quả, đảm bảo yêu cầu vệ sinh thú y, tiêu chuẩn vệ sinh ATTP và hỗ trợ tìm kiếm thị trường tiêu thụ gia cầm, sản phẩm gia cầm đẩy mạnh công tác xuất khẩu.

5. Cục Quản lý thị trường chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan kiểm tra, giám sát, quản lý chặt chẽ các hoạt động kinh doanh, vận chuyển động vật, sản phẩm động vật; kiên quyết không để xảy ra tình trạng động vật, sản phẩm động vật không đảm bảo chất lượng, không rõ nguồn gốc xuất xứ đưa vào kinh doanh hay lưu thông trên địa bàn tỉnh; phát hiện kịp thời và xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm.

6. Sở Y tế phối hợp chặt chẽ với Sở Nông nghiệp và PTNT, chính quyền các cấp, chỉ đạo hệ thống y tế cơ sở tích cực tham gia và hướng dẫn nhân dân làm vệ sinh, thực hiện các biện pháp bảo vệ sức khỏe cộng đồng; phối hợp kiểm tra, thực hiện các quy định về vệ sinh an toàn thực phẩm và thực hiện các biện pháp phòng tránh dịch bệnh CGC lây nhiễm sang người, đảm bảo sức khỏe cộng đồng.

7. Công an tỉnh chỉ đạo lực lượng Công an huyện, thị xã, thành phố, Công an các xã, phường, thị trấn phối hợp với lực lượng Thú y thực hiện công tác phòng, chống dịch bệnh CGC và xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm. Kiểm tra công tác phòng, chống dịch, kiểm dịch động vật, vệ sinh môi trường, vệ sinh an toàn thực phẩm. Tham gia trực tại trạm, chốt kiểm dịch liên ngành theo chỉ đạo của UBND tỉnh.

8. Sở Tài nguyên Môi trường phối hợp với Sở Nông nghiệp và PTNT chỉ đạo, hướng dẫn các địa phương giám sát và xử lý môi trường tại các khu vực có ổ dịch nguy hiểm đối với gia súc, gia cầm, động vật thủy sản và khu vực tiêu hủy gia súc, gia cầm, động vật thủy sản bệnh theo quy định.

9. Sở Thông tin và Truyền thông; Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, Báo Thanh Hoá và các cơ quan thông tin đại chúng trên địa bàn tỉnh tập trung tuyên truyền về sự nguy hiểm, vai trò, tác dụng, lợi ích của công tác phòng, chống dịch CGC; trách nhiệm của mỗi tổ chức, người dân trong phòng chống dịch bệnh, để mọi người dân hiểu đúng, thấy được trách nhiệm của mình và tích cực tham gia thực hiện.

10. Đề nghị Mặt trận Tổ quốc tỉnh, Hội Nông dân, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, Hội Cựu chiến binh, Hội Phụ nữ và các tổ chức chính trị - xã hội trên địa bàn tỉnh phối hợp với Sở Nông nghiệp và PTNT; UBND các huyện, thị xã, thành phố vận động đoàn viên, hội viên, quần chúng nhân dân tích cực tham gia thực hiện thực hiện công tác phòng, chống dịch bệnh CGC trong gia đình và cộng đồng.

11. UBND các huyện, thị xã, thành phố

- Chịu trách nhiệm về công tác phòng, chống dịch bệnh CGC trên địa bàn quản lý. Nâng cao trách nhiệm của từng thành viên Ban chỉ đạo phòng chống dịch bệnh cấp huyện, cấp xã để bám sát địa bàn để chỉ đạo, đôn đốc, kiểm tra và thực hiện hiệu quả công tác tuyên truyền, thực hiện tiêm phòng, các biện pháp phòng chống dịch bệnh CGC trên địa bàn; xử lý nghiêm đối với các trường hợp vi phạm theo quy định.

- Xây dựng, ban hành và tổ chức thực hiện hiệu quả Kế hoạch phòng chống dịch CGC và tiêm phòng chi tiết, cụ thể trên địa bàn quản lý; chỉ đạo Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn, quản lý, theo dõi chặt chẽ đàn gia cầm; kiểm tra việc chăn nuôi, vận chuyển, kinh doanh, giết mổ gia cầm, sản phẩm gia cầm và thường xuyên giám sát tình hình dịch bệnh CGC tới tận thôn, xóm và cơ sở nuôi; phát hiện sớm, kịp thời bao vây, không chế không để dịch lây lan ra diện rộng; tổ chức vệ sinh, tiêu độc khử trùng môi trường theo quy định.

- Chủ động cân đối, bố trí kinh phí từ ngân sách huyện, xã để thực hiện công tác tiêm phòng, phòng, chống dịch bệnh CGC. Có phương án, chuẩn bị sẵn sàng và đầy đủ lực lượng, vật tư, hóa chất chủ động đối phó kịp thời khi có dịch xảy ra;

- Tăng cường hướng dẫn các trang trại, gia trại và hộ gia đình trên địa bàn chấp hành các biện pháp chăn nuôi an toàn, xây dựng các chuồng cơ sở, vùng sản xuất các sản phẩm gia cầm an toàn dịch bệnh.

12. UBND các xã, phường, thị trấn

- Trực tiếp tổ chức thực hiện công tác phòng, chống dịch trên địa bàn quản lý. Xây dựng kế hoạch, biện pháp huy động lực lượng thực hiện công tác phòng chống dịch bệnh CGC; thường xuyên truyền truyền trên hệ thống loa truyền thanh của xã, phường, thị trấn, thôn, bản, khu phố về các biện pháp phòng chống dịch để nhân dân chủ động phòng chống.

- Xây dựng, tổ chức thực hiện giám sát dịch bệnh đến thôn, xóm, bản, hộ chăn nuôi; thành lập tổ giám sát, kiểm soát khi có dịch bệnh CGC xảy ra và giao nhiệm vụ cho Trưởng, phó các thôn, khu phố chịu trách nhiệm chính trong giám sát dịch bệnh tại thôn, bản, khu phố để cùng với Ban Chăn nuôi Thú y xã, phường, thị trấn kịp thời phát hiện dịch bệnh ngay từ khi mới phát sinh.

- Chỉ đạo, thực hiện công tác tiêm phòng vắc xin cho đàn gia súc, gia cầm trên địa bàn đảm bảo đúng quy định và kế hoạch, chỉ tiêu được giao.

- Tổng hợp, báo cáo định kỳ hoặc đột xuất về tình hình dịch bệnh động vật, công tác phòng, chống dịch bệnh động vật trên địa bàn xã theo quy định.

13. Các doanh nghiệp và người chăn nuôi: Chủ động thực hiện các quy định về điều kiện vệ sinh thú y trong chăn nuôi; thực hiện các biện pháp phòng bệnh bắt buộc, chữa bệnh, chống dịch bệnh CGC. Hợp tác đầy đủ, chặt chẽ với các cơ quan chức năng trong việc kiểm tra, giám sát dịch bệnh và lấy mẫu theo yêu cầu của Cơ quan Thú y.

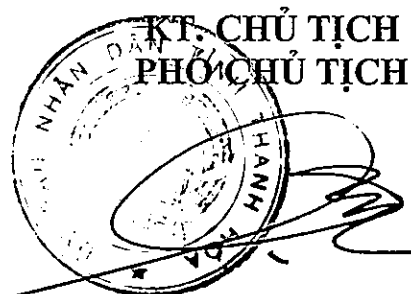
14. Các Sở, ban, ngành cấp tỉnh, các hiệp hội theo chức năng, nhiệm vụ được giao chủ động phối hợp với Sở Nông nghiệp và PTNT thực hiện nghiêm túc, đầy đủ các nhiệm vụ, nội dung kế hoạch và các chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, Bộ Nông nghiệp và PTNT và UBND tỉnh về công tác phòng, chống dịch bệnh CGC trên địa bàn tỉnh.

Giao Sở Nông nghiệp và PTNT theo dõi, kiểm tra, hướng dẫn, đôn đốc các địa phương, đơn vị thực hiện đầy đủ các nội dung nêu trên; tổng hợp kết quả thực hiện, định kỳ báo cáo UBND tỉnh và Bộ Nông nghiệp và PTNT theo quy định./.

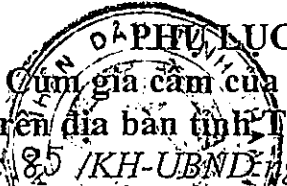
Nơi nhận:

- Bộ Nông nghiệp và PTNT (để b/c);
- Thường trực: Tỉnh ủy, HĐND tỉnh (để b/c);
- Chủ tịch, các Phó CT UBND tỉnh (để b/cáo);
- MTTQ tỉnh, Hội Nông dân, Đoàn TNCSHCM (p/hợp);
- Thành viên BCĐ phòng chống dịch tỉnh;
- Huyện ủy, Thị ủy, Thành ủy (p/hợp);
- UBND các huyện, thị xã, thành phố (t/hiện);
- Các sở, ban, ngành, đơn vị có liên quan;
- Chỉ cục Thú y;
- Lưu: VT, NN.

(MC27.4.19)



Nguyễn Đức Quyền


PHỤ LỤC
Phân vùng nguy cơ Cúm gia cầm của các huyện, thị xã, thành phố
trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa
(Kèm theo Kế hoạch số 85 /KH-UBND ngày 04 /4/2019 của UBND tỉnh)

TT	Mã huyện	Tên địa phương	Phân vùng nguy cơ năm 2019	Ghi chú
1	40107	Mường Lát	Cao	
2	40109	Quan Hóa	Cao	
3	40111	Quan Sơn	Cao	
4	40117	Lang Chánh	Cao	
5	40123	Thường Xuân	Cao	
6	40131	Hà Trung	Cao	
7	40133	Nga Sơn	Cao	
8	40135	Yên Định	Cao	
9	40137	Thọ Xuân	Cao	
10	40139	Hậu Lộc	Cao	
11	40141	Thiệu Hóa	Cao	
12	40143	Hoảng Hóa	Cao	
13	40145	Đông Sơn	Cao	
14	40147	Triệu Sơn	Cao	
15	40149	Quảng Xương	Cao	
16	40151	Nông Công	Cao	
17	40153	Tĩnh Gia	Cao	
18	40101	Tp. Thanh Hóa	Thấp	
19	40103	Tx. Bìn Sơn	Thấp	
20	40105	Tp. Sầm Sơn	Thấp	
21	40113	Bá Thước	Thấp	
22	40115	Cẩm Thủy	Thấp	
23	40119	Thạch Thành	Thấp	
24	40121	Ngọc Lặc	Thấp	
25	40125	Như Xuân	Thấp	
26	40127	Như Thanh	Thấp	
27	40129	Vĩnh Lộc	Thấp	